|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II** |
| **TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI** | **MÔN: LỊCH SỬ& ĐỊA LÍ 8** |

**PHẦN LỊCH SỬ**

**I/ Trắc nghiệm**

**Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 1 phương án đúng

**Câu 1.**Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được nền độc lập tương đối về chính trị là?

A. Việt Nam. B. Lào. C. Xiêm. D. Miến Điện.

**Câu 2.**Nội dung nào dưới đây ***không***phản ánh đúng về phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX?

A. Có sự tham gia của nhiều tầng lớp xã hội.

B. Diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau.

C. Diễn ra sôi nổi nhưng cuối cùng thất bại.

D. Lật đổ ách cai trị của thực dân phương Tây.

**Câu 3.**Việc khai hoang và thành lập các huyện Kim Sơn (Ninh Bình), Tiền Hải (Thái Bình) gắn liền với công lao của nhân vật nào dưới đây?

A. Trịnh Hoài Đức. B. Nguyễn Hữu Cảnh.

C. Nguyễn Công Trứ. D. Nguyễn Tri Phương.

**Câu 4.**Làng nghề thủ công nghiệp nào được đề cập đến trong câu ca dao dưới đây?

“Hỡi cô thắt lưng bao xanh

Có về làng Mái với anh thì về

Làng Mái có lịch có lề

Có sông tắm mát có nghề làm tranh”

A. Làng Đông Hồ (Bắc Ninh).

B. Làng Chu Đậu (Hải Dương).

C. Làng Bát Tràng (Hà Nội).

D. Làng Sình (Thừa Thiên Huế).

**Câu 5.**Truyện Kiều là một trong những tác phẩm tiêu biểu của nhà thơ nào?

A. Nguyễn Đình Chiểu. B. Hồ Xuân Hương.

C. Nguyễn Du. D. Bà huyện Thanh Quan.

**Câu 6.**Vị vua nào của nhà Nguyễn đã cho khắc những vùng biển, cửa biển quan trọng của Việt Nam lên Cửu Đỉnh?

A. Gia Long. B. Minh Mệnh.

C. Thành Thái. D. Duy Tân.

**Câu 7.**Dưới thời vua Gia Long, quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa thuộc tỉnh nào?

A. Quảng Ngãi. B. Bình Định.

C. Khánh Hòa. D. Thừa Thiên Huế.

**Câu 8.**Đêm mùng 4 rạng sáng ngày 5/7/1885 diễn ra sự kiện nào dưới đây?

A. Tôn Thất Thuyết lấy danh vua Hàm Nghi, xuống chiếu Cần vương.

B. Phái chủ chiến tấn công Pháp ở tòa Khâm sứ và Đồn Mang Cá.

C. Triều đình nhà Nguyễn kí với Pháp Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

D. Vua Hàm Nghi bị Pháp bắt và đưa đi đày ở An-giê-ri.

**Câu 9.**Nhân vật lịch sử nào được đề cập đến trong câu đố dân gian sau:

“Vua nào chính trực anh hào,

Đứng ra lãnh đạo phong trào Cần vương?”

A. Vua Khải Định. B. Vua Hàm Nghi.

C. Vua Duy Tân. D. Vua Đồng Khánh.

 Hàm Nghi bị Pháp bắt và đưa đi đày ở An-giê-ri.

**Câu 10.**Ở Việt Nam, trong những năm 1885 - 1896 đã diễn ra

A. phong trào Cần vương. B. khởi nghĩa Yên Bái.

C. phong trào Duy tân. D. khởi nghĩa Thái Nguyên.

**Câu 11.**Nội dung nào sau đây ***không***phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương (1885 - 1896)?

A. Pháp có ưu thế hơn về vũ khí, kĩ thuật, phương tiện chiến tranh.

B. Các cuộc khởi nghĩa trong phong trào nổ ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết.

C. Phong trào không nhận được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

D. Thiếu giai cấp tiên tiến lãnh đạo và đường lối đấu tranh đúng đắn.

**Câu 12.**Căn cứ chính của cuộc khởi nghĩa Ba Đình (1886 - 1887) được đặt tại địa phương nào?

A. Huyện Nghi Lộc (tỉnh Nghệ An).

B. Huyện Hương Sơn (tỉnh Hà Tĩnh).

C. Huyện Tiên Du (tỉnh Bắc Ninh).

D. Huyện Nga Sơn (tỉnh Thanh Hóa).

**Câu 13.**Nhân vật lịch sử nào được đề cập đến trong câu đố dân gian sau:

“Năm xưa Yên Thế khởi binh,

Hùm thiêng một cõi chiến chinh vang lừng?”

A. Nguyễn Hữu Huân. B. Hoàng Hoa Thám.

C. Phan Đình Phùng. D. Nguyễn Trung Trực.

**Câu 14.**Cuộc khởi nghĩa nông dân nào lớn nhất và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. khởi nghĩa Ba Đình.    B. khởi nghĩa Yên Thế.

C. khởi nghĩa Bãi Sậy. D. khởi nghĩa Hương Khê.

**Câu 15.**Phái chủ chiến tổ chức cuộc phản công quân Pháp tại kinh thành Huế (tháng 7/1885) dựa trên cơ sở nào?

A. Lực lượng quân Pháp chốt giữ tại Kinh thành Huế rất mỏng.

B. Phái chủ chiến nhận được sự hậu thuẫn của chính quyền Mãn Thanh.

C. Ý chí của nhân dân yêu nước và quan lại chủ chiến tại các địa phương.

D. Thực dân Pháp suy yếu, thế và lực của phái chủ chiến ngày càng lớn mạnh.

**Câu 16.**Tôn Thất Thuyết thay mặt vua Hàm Nghi hạ chiếu Cần vương khi đang ở đâu?

A. Sơn phòng Tân sở (Quảng Trị). B. Căn cứ Ba Đình (Thanh Hóa).

C. Đồn Mang Cá (Huế). D. Kinh đô Huế.

**Câu 17.**Trong những năm 1897 - 1914, thực dân Pháp đã tiến hành

A. cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

B. cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam.

C. công cuộc bình định Việt Nam bằng quân sự.

D. cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam.

**Câu 18.**Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng tác động từ chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp đến kinh tế Việt Nam?

A. Tài nguyên thiên nhiên bị vơi cạn.

B. Nền kinh tế phát triển thiếu cân đối.

C. Quan hệ sản xuất phong kiến bị xóa bỏ.

D. Du nhập phương thức tư bản chủ nghĩa.

**Câu 19.**Những lực lượng xã hội nào mới xuất hiện ở Việt Nam vào đầu thế kỉ XX, dưới tác động từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897 - 1914)?

A. tiểu tư sản thành thị và nông dân.

B. công nhân, tư sản và tiểu tư sản.

C. tư sản, công nhân và địa chủ.

D. tư sản, nông dân và tiểu tư sản.

**Câu 20.**Phong trào Đông Du gắn liền với tên tuổi của nhà yêu nước nào?

A. Lương Ngọc Quyến. B. Nguyễn Tất Thành.

C. Phan Châu Trinh. D. Phan Bội Châu

**Phần 2: Câu trắc nghiệm đúng sai**. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu thí sinh chọn phương án đúng hoặc phương án sai.

**Câu 1:** Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về nguyên nhân dẫn đến sự bùng nổ của phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX:

a) Thực dân Pháp cơ bản hoàn thành quá trình xâm lược Việt Nam sau Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

b) Nhân dân Việt Nam được sự giúp đỡ từ Chăm pa và Phù Nam.

c) Triều đình Huế đã thành công trong việc tổ chức các cuộc phản công quân Pháp tại kinh thành.

d) Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi rời kinh thành, ban chiếu Cần vương kêu gọi nhân dân cả nước giúp vua cứu nước.

**Câu 2:** Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương (1885 - 1896):

a) Pháp có ưu thế hơn về vũ khí, kĩ thuật, phương tiện chiến tranh.

b) Các cuộc khởi nghĩa trong phong trào chưa nhận được sự ủng hộ của nhân dân.

c) Phong trào không nhận được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

d) Thiếu giai cấp tiên tiến lãnh đạo và đường lối đấu tranh đúng đắn.

**Câu 3:** Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về tình cảnh người lao động Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp:

a) Người lao động phải làm việc trong các hầm mỏ, điều kiện làm việc tồi tàn

b) Bị áp bức, đặc biệt là người nông dân.

c) Về cơ bản, cuộc sống người lao động được cải thiện.

d) Sưu thuế giảm, nhiều công việc mới ra đời.

**Câu 4:** Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về phản ánh *không* đúng tác động từ chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp đến kinh tế Việt Nam:

a) Tài nguyên thiên nhiên bị vơi cạn.

b) Nền kinh tế phát triển cân đối.

c) Quan hệ sản xuất phong kiến bị xóa bỏ.

d) Du nhập phương thức tư bản chủ nghĩa.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

Câu 1: Em hãy cho biết nguyên nhân nào khiến thực dân Pháp xâm lược Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1874.

Câu 2: Đoạn tư liệu dưới đây cho em biết điều gì về hậu quả của Hiệp ước Nhâm Tuất đối với nền độc lập dân tộc?

*“Hiệp ước Nhâm Tuất thừa nhận việc cai quản của Pháp ở ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn; bồi thường cho Pháp 20 triệu phrăng (ước tính bằng 280 vạn lạng bạc),... Pháp sẽ “trả lại” tỉnh Vĩnh Long khi nào triểu đình buộc dân chúng ngừng chống Pháp”.*

*(Theo Đinh Xuân Lâm (Chủ biên), Đại cương Lịch sử Việt Nam, Tập II, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, tr. 26)*

Câu 3: Hãy nêu tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp đối với tình hình Việt Nam đầu thế kỉ XX.

Câu 4: Thông qua việc tìm hiểu về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và Nguyễn Tất Thành, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

 Câu 5: Lập và hoàn thành bảng tóm tắt (theo gợi ý dưới đây) về những tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp đối với Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Tác động** |
| Chính trị |   |
| Kinh tế |   |
| Văn hoá, giáo dục |   |

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 1 phương án đúng.

 **Câu 1.** Biển Đông thuộc đại dương nào sau đây?

 **A.** Thái Bình Dương.  **B.** Đại Tây Dương. **C.** Bắc Băng Dương. **D.** Ấn Độ Dương.

**Câu 2.** Hướng gió chiếm ưu thế trên biển Đông từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau

 **A.** đông nam. **B.** đông bắc.

**C.** tây nam. **D.** tây bắc.

**Câu 3.** Đặc điểm địa hình thềm lục địa ở miền Trung

 **A.** nông và bằng phẳng.  **B.** hẹp và sâu.

 **C.** hẹp và bằng phẳng. **D.** sâu và bằng phẳng.

**Câu 4.** Đảo ven bờ có diện tích lớn nhất nước ta là

 **A.** Cát Bà. **B.** Cô Tô.

 **C.** Phú Quý. **D.** Phú Quốc.

**Câu 5.** Tài nguyên khoáng sản nào được coi là vô tận ở vùng biển nước ta là

 **A.** titan. **B.** cát thuỷ tinh.

 **C.** dầu mỏ, khí đốt. **D.** muối.

**Câu 6.** “*Bờ biển dài, có nhiều bãi cát hang động đẹp, nước biển trong xanh, hệ sinh thái biển phong phú”* là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành kinh tế nào sau đây

 **A.** Giao thông vận tải.

**B.** Khai thác khoáng sản.

 **C.** Du lịch biển đảo.

**D.** Nuôi trồng thuỷ sản.

**Câu 7.** Việt Nam có chung biển Đông với bao nhiêu quốc gia?

 **A.** 3. **B.** 6. **C.** 8. **D.** 9.

**Câu 8.** Hướng gió chiếm ưu thế trên biển Đông từ tháng 5 đến tháng 9

 **A.** đông nam. **B.** đông bắc.

**C.** tây nam. **D.** tây bắc.

**Câu 9.** Đặc điểm địa hình thềm lục địa ở phía bắc và phía nam

 **A.** nông và bằng phẳng.

 **B.** hẹp và sâu.

 **C.** hẹp và bằng phẳng.

 **D.** sâu và bằng phẳng.

**Câu 10.** Đảo Phú Quốc thuộc tỉnh nào của nước ta

 **A.** Quảng Ninh. **B.** Vũng Tàu.

 **C.** Cà Mau. **D.** Kiên Giang.

**Câu 11.** Tài nguyên khoáng sản có giá trị nhất ở vùng biển nước ta là

 **A.** titan. **B.** cát thuỷ tinh.

 **C.** dầu mỏ, khí đốt. **D.** muối.

**Câu 12.** Chế độ nhật triều điển hình ở vùng biển nào của nước ta?

 **A.** vịnh Thái Lan. **B.** ven biển miền Trung.

 **C.** vùng biển Nam Bộ. **D.** vịnh Bắc Bộ.

**Câu 13.** Nhiệt độ nước biển tầng mặt trung bình năm khoảng

 **A.** 21OC. **B.** 23OC.

 **C.** 24OC. **D.** 25OC.

**Câu 14.** Thiên tai thường xuyên xảy ra trên vùng biển nước ta

 **A.** bão. **B.** sóng thần.

 **C.** sương mù. **D.** sương muối.

**Câu 15**. Độ muối trung bình của vùng biển Việt Nam khoảng

 **A.** 29%o – 30%o. **B.** 30%o – 31%o.

 **C.** 32%o – 33%o. **D.** 34%o – 35%o..

**Phần 2: Câu trắc nghiệm đúng sai**. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu thí sinh chọn phương án đúng hoặc phương án sai.

**Câu 1. Cho thông tin sau:**

Phần lớn diện tích Biển Đông nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. Với đặc trưng là nhiệt độ cao và ổn định quanh năm, trung bình từ 24–27°C. Khu vực này chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của hai mùa gió chính: gió mùa Đông Bắc vào mùa đông và gió mùa Tây Nam vào mùa hè.

*(Nguồn: Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh An Giang)*

a) Biển Đông là một biển thuộc Thái Bình Dương.

b) Lượng mưa trên Biển Đông lớn hơn so với trên đất liền do lượng bốc hơi cao.

c) Gió mùa Đông Bắc chiếm ưu thế vào khoảng từ tháng 5 đến tháng 9.

d) Nhiệt độ cao ở Biển Đông tạo môi trường sống tốt cho sinh vật biển và thúc đẩy các hoạt động kinh tế biển.

**Câu 2. Cho thông tin sau:** Biển Việt Nam có điều kiện tự nhiên tương đối thuận lợi, giàu tài nguyên, mức độ đa dạng sinh học cao với nhiều hệ sinh thái đặc thù, đại diện cho khu vực và thế giới. Tuy nhiên, tài nguyên, các nguồn lợi biển đang bị khai thác quá mức và thiếu bền vững, đa dạng sinh học biển trên đà suy thoái nhanh.

* *(Nguồn: Tạp chí điện tử Thiên nhiên và Môi trường)*

a) Nhiệt độ nước biển của Việt Nam cao, thuận lợi cho sinh vật phát triển.

b) Chất lượng nước biển xa bờ ở một số khu vực nước ta thấp dưới mức cho phép.

c) Sự suy thoái hệ sinh thái biển ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành thuỷ sản và vận tải biển.

d) Cần khai thác và quản lý tài nguyên biển một cách bền vững để bảo vệ và phát triển tài nguyên biển lâu dài.

**Phần 3: Trắc nghiệm trả lời ngắn**

Câu 1. Kể tên các chế độ thủy triều điển hình ở vùng biển của nước ta?

Câu 2. “*Sinh vật ở vùng biển Việt Nam phong phú… có hơn 2000 loài cá, nhiều loài có giá trị dinh dưỡng cao như mực, tôm, hải sâm…”* là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành kinh tế nào ?

Câu 3. Kể tên các bộ phận vùng biển nước ta theo công ước luật biển quốc tế 1982.

Câu 4. “*Bờ biển dài, có nhiều bãi cát hang động đẹp, nước biển trong xanh, hệ sinh thái biển phong phú”* là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành kinh tế nào?

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

Câu 1. Trình bày đặc điểm môi trường biển đảo Việt Nam

Câu 2. Trình bày khái niệm nội thuỷ, lãnh hải theo Luật biển Việt Nam năm 2012.

Câu 3. Là học sinh em có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường biển đảo?

Câu 4 Trình bày vai trò của biển đảo Việt Nam

Câu 5. Trình bày khái niệm vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyển kinh tế theo Luật biển Việt Nam năm 2012.

Câu 6. Là học sinh em có thể làm gì để góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc?

--------------------------------------------------------HẾT-----------------------------------------